

Số: 01 /QĐ-UNICEF

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Căn cứ Quyết định số 3410/QĐ-BNN-HTQT ngày 28/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Văn kiện dự án “Tăng cường khả năng chống chịu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho trẻ em”;

Căn cứ Quyết định số 4802/QĐ-BNN-TCCB ngày 07/12/2021 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Ban Quản lý dự án “Tăng cường khả năng chống chịu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho trẻ em” (Gọi tắt là Ban quản lý Dự án);

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 5734/TB-BNNMT ngày 03/06/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Phụ trách kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 của Ban Quản lý dự án Tăng cường khả năng chống chịu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho trẻ em.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Quản lý dự án và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (đề b/c);
- Lưu: BQLDA.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy Ái

Đơn vị: Ban Quản lý dự án Tăng cường khả năng chống chịu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho trẻ em
Chương: 012

QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UNICEF ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Tăng cường khả năng chống chịu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu cho trẻ em)
Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
	Quyết toán chi ngân sách nhà nước			
I	Nguồn Ngân sách nhà nước	2.386.830.000	2.386.830.000	0
	Chi hoạt động kinh tế	2.386.830.000	2.386.830.000	0
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.386.830.000	2.386.830.000	0
II	Nguồn vốn viện trợ	24.169.873.136	24.169.873.136	0
	Chi hoạt động kinh tế	24.169.873.136	24.169.873.136	0
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	24.169.873.136	24.169.873.136	0

Handwritten signature